

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CT  
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 70/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 27-7-2022  
V/v “Tranh chấp về ly hôn; nuôi con”.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT, TỈNH AN GIANG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Mỹ Linh;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phan Văn Dân;

2. Ông Phan Hữu Trí.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Kim Sơn - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên tòa:** Bà **Lê Thị Tố Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 86/2022/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 02 năm 2022 về việc: “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/6/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Thúy K, sinh năm 1986 (có đơn xin vắng mặt);

Cư trú: Tổ 7, khóm VL, thị trấn VB, CT, An Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Ma Hoàng A (Cường), sinh năm 1981 (vắng mặt);

Cư trú: Tổ 7, khóm VL, thị trấn VB, CT, An Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Thúy K trình bày:

Chị và anh Ma Hoàng A sống chung với nhau từ năm 2015, hôn nhân xây dựng trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã VB, huyện CT (giấy đăng ký kết hôn số 88, quyển số 01/2015 ngày 29/7/2015). Sau khi kết hôn chị làm dâu bên nhà chồng được 04 năm, vợ chồng mới mua ghe để mưu sinh, chung sống hạnh phúc được một thời gian, đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng có

nhieuu bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã, anh Hoàng A chỉ lo ăn nhậu và thường đánh đập chị, anh không chăm lo cho gia đình, vợ chồng không còn tôn trọng và quan tâm đến nhau, nên không thể hàn gắn tình cảm, sống không còn hạnh phúc và ly thân từ tháng 01/2021 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ma Hoàng A.

Quá trình chung sống chị và anh Hoàng A có 02 con chung tên Ma Chí Th, sinh ngày 13/02/2007 và Ma Thị Mỹ D, sinh ngày 03/01/2016; Hiện con chung đang sống chung với chị K, sau khi ly hôn, chị K yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Do bận đi làm công nhân cho Công ty may tại tỉnh Bình Dương; mặt khác tình hình dịch bệnh vẫn còn đang diễn biến phức tạp, điều kiện đi tới lui rất khó khăn nên chị K xin được vắng mặt tại các phiên xét xử tại Tòa án.

\* *Đối với bị đơn anh Ma Hoàng A:* Tòa án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đến gia đình nhằm tạo điều kiện hòa giải đoàn tụ và hàn gắn quan hệ vợ chồng giữa hai người nhưng anh Hoàng A đều vắng mặt không lý do. Qua chứng cứ hồ sơ thể hiện anh Ma Hoàng A có nơi cư trú tại ấp VL, xã VB, huyện CT, tỉnh An Giang; Tòa án không tiến hành lấy được lời khai của anh Hoàng A do anh không có mặt tại nhà vào thời điểm Tòa án đến và không gửi văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thúy K.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thúy K có đơn xin xét xử vắng mặt.
- Bị đơn anh Hoàng A: Vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, các đương sự cũng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị Thúy K, giải quyết cho chị Thúy K được ly hôn với anh Ma Hoàng A; về con chung: Tiếp tục giao cháu Ma Chí Th và Ma Thị Mỹ D cho chị Thúy K tiếp tục nuôi dưỡng, anh Hoàng A không phải cấp dưỡng nuôi con do chị K không yêu cầu; về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Thúy K phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị Thúy K và anh Hoàng A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 29 tháng 7 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã VB (nay là thị trấn VB), huyện CT nên được pháp luật công nhận là vợ chồng theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Nay vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nên chị Thúy K yêu cầu ly hôn với anh Hoàng A. Anh Hoàng A có hộ khẩu thường trú ở khóm VL, thị trấn VB, huyện CT, tỉnh An Giang. Căn cứ theo quy định khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh An Giang.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Lê Thị Thúy K có đơn xin xét xử vắng mặt, đơn xin vắng mặt của chị K hợp lệ nên được chấp nhận. Đối với anh Ma Hoàng A là bị đơn trong vụ án, đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng anh vẫn vắng mặt không lý do chính đáng, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan là từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình được pháp luật bảo vệ nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thúy K xác nhận cuộc sống hôn nhân thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau khi cưới, vợ chồng hạnh phúc được gần 06 năm, đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không phù hợp nên chị Thúy K yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng A.

Xét thấy, cuộc sống hôn nhân vợ chồng là nhằm xây dựng một gia đình thật sự hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc và quan tâm lẫn nhau nhưng quan hệ vợ chồng giữa chị Thúy K và anh Hoàng A đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn tồn tại. Tòa án tiến hành lấy lời khai của anh Hoàng A theo quy định, nhưng không lấy được lời khai do anh Hoàng A vắng mặt tại nhà (BL 33). Trong suốt quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng A không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn cũng như ý kiến về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng mà phía nguyên đơn đã trình bày. Mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhiều lần nhưng anh Hoàng A vẫn không có văn bản thể hiện nguyện vọng là muốn duy trì quan hệ hôn nhân với chị Thúy K. Mặt khác, tại Biên bản lấy lời khai đối với bà Phan Thị Rỡ là mẹ ruột của anh Hoàng A (BL 39) thể hiện: *“Thúy K đã bỏ Hoàng A lên Bình Dương khoảng 02 năm không về, hiện Kiều đang nuôi dưỡng hai cháu Th và D, Thúy K cũng không cho hai cháu Th và D liên lạc với Hoàng A cũng như không về tới lui thăm ông bà nội”*.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét đủ cơ sở xác định tình trạng hôn nhân của chị Thúy K và anh Hoàng A đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân giữa hai người không đạt được, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Thúy K là được ly hôn với anh Ma Hoàng A.

[3] Về quan hệ con cái, cấp dưỡng: Chị Lê Thị Thúy K thừa nhận giữa chị và anh Ma Hoàng A có 02 con chung tên Ma Chí Th, sinh ngày 13/02/2007 và Ma Thị Mỹ D, sinh ngày 03/01/2016, đồng thời giấy khai sinh của cháu cũng đã thể hiện rõ điều này, do đó cần công nhận 02 cháu Ma Chí Th và Ma Thị Mỹ D là con

chung của chị Thúy K và anh Hoàng A, cháu Th và D hiện đang sống với chị K. Sau khi ly hôn, chị Lê Thị Thúy K yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi anh, chị không còn sống chung nữa thì cháu Ma Chí Th và Ma Thị Mỹ D **sống với chị K**, bên cạnh đó tại Tờ tự khai cháu Th có nguyện vọng được sống với mẹ (BL số 33). Do đó, để ổn định tâm lý và đảm bảo phát triển cuộc sống cho cháu, Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Thúy K là giao cháu Th và D cho chị Kiều được tiếp tục nuôi dưỡng.

[4] Về tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lê Thị Thúy K không yêu cầu anh Ma Hoàng A cấp dưỡng nuôi con, đây là sự tự nguyện và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, tuy nhiên khi điều kiện kinh tế và điều kiện nuôi con có thay đổi thì các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, cấp dưỡng trong một vụ kiện khác.

Anh Ma Hoàng A có quyền tới lui, thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật.

[5] Về quan hệ tài sản, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí sơ thẩm: Do chị Lê Thị Thúy K có yêu cầu ly hôn với anh Ma Hoàng A nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điều 9, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình 2014;

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, khoản 2 Điều 227, 228, Điều 271, Điều 273, 278, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Xử:*

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Thúy K được ly hôn với anh Ma Hoàng A. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn **số 88, quyển số 01/2015, ngày 29/7/2015 do Ủy ban nhân dân xã VB, nay là thị trấn VB (huyện CT, An Giang)** cấp không còn giá trị pháp lý.

2. Về quan hệ con cái, cấp dưỡng: Công nhận 02 cháu tên Ma Chí Th, sinh ngày 13/02/2007 và Ma Thị Mỹ D, sinh ngày 03/01/2016 là con chung của chị Lê Thị Thúy K và anh Ma Hoàng A;

+ Tiếp tục giao 02 cháu tên Ma Chí Th và Ma Thị Mỹ D cho chị Lê Thị Thúy K được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục (hiện cháu Th và D đang

sống chung với chị K); anh Ma Hoàng A không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị Lê Thị Thúy K, do chị K không yêu cầu;

+ Chị Lê Thị Thúy K cùng các thành viên trong gia đình (nếu có) không được cản trở anh Ma Hoàng A trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3. Về quan hệ tài sản, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị Thúy K phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0002965 ngày 24/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT, An Giang, được khấu trừ nên chị Thúy K đã nộp xong.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Thúy K và anh Ma Hoàng A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai hợp lệ theo quy định của pháp luật để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND.CT;
- Chi cục THADS.CT;
- UBND xã VB;
- Phòng KTNV và THA;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Hà Thị Mỹ Linh**

















